|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH QUẢNG BÌNH  **TỔ CÔNG TÁC TK ĐA 06 TỈNH**  Số: /BC-TCTTKĐA | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Quảng Bình, ngày tháng 7 năm 2023* |

DỰ THẢO

**BÁO CÁO**

**Kết quả triển khai thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư,**

**định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn**

**2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trong 6 tháng đầu năm 2023 và**

**nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023**

Thực hiện Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 08/02/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” năm 2023 trên địa bàn tỉnh (gọi tắt là Đề án 06). Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh (Tổ CTTK ĐA 06) báo cáo kết quả triển khai thực hiện trong 06 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

**Phần thứ nhất**

**Kết quả các mặt công tác và những tiện ích**

**cho người dân, doanh nghiệp trong 6 tháng đầu năm 2023**

**I. KHÁT QUÁT TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06**

Thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án 06 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo; Thông báo số 16/TB-VPCP ngày 28/01/2023 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị sơ kết 01 năm triển khai thực hiện Đề án 06 và tổng kết hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2022; Kế hoạch số 203/KH-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; căn cứ kết quả thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh năm 2022. Tổ CTTK ĐA 06 đã triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các giải pháp để hoàn thành các nhiệm vụ của Đề án 06 trong 6 tháng đầu năm 2023 đảm bảo đúng tiến độ, yêu cầu đề ra.

**II. KẾT QUẢ CÁC MẶT CÔNG TÁC**

**1. Công tác tham mưu, chỉ đạo, triển khai**

***1.1. Công tác tham mưu, chỉ đạo của Tổ CTTK ĐA 06 tỉnh***

Trong 6 tháng đầu năm 2023, Tổ CTTK ĐA 06 tỉnh đã tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt các nội dung, nhiệm vụ đề ra. Công an tỉnh - Cơ quan thường trực đã phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy và Văn phòng UBND tỉnh tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 05/5/2023 về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; phối hợp với các sở, ban, ngành tham mưu đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh - Tổ trưởng Tổ CTTK ĐA 06 tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án 06 trong năm 2023, như: Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 15/3/2023 của UBND tỉnh về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 08/02/2023 về triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 năm 2023 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 13/KH-TCTTKĐA ngày 18/01/2023 và Quyết định số 16/QĐ-TCTTKĐA ngày 31/01/2023 về việc kiểm tra, khảo sát việc triển khai các phương thức sử dụng thông tin về cư trú phục vụ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC), dịch vụ công (DVC) trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 708/KH-UBND ngày 18/04/2023 của UBND tỉnh về triển khai nhập dữ liệu hộ tịch từ sổ hộ tịch vào hệ thống điện tử trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia (CSDLQG) về dân cư đối với các địa bàn chưa thực hiện số hóa dữ liệu hộ tịch theo Đề án của UBND tỉnh (gồm các huyện: Bố Trạch, Quảng Trạch, Tuyên Hóa, Minh Hóa); Kế hoạch số 75/KH-TCTTKĐA ngày 27/4/2023 về việc triển khai thực hiện mô hình điểm về “DVC trực tuyến” theo Đề án 06 tại phường Đồng Hải, thành phố Đồng Hới; Công văn số 74/TCTTKĐA ngày 26/4/2023 về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác cấp căn cước công dân (CCCD) gắn chip, đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử (ĐDĐT) và thực hiện DVC trực tuyến trên địa bàn tỉnh.

Đến nay, 100% các sở, ban, ngành, địa phương đã tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 05/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 15/3/2023 của UBND tỉnh và Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 08/02/2023 của UBND tỉnh theo đúng lộ trình đề ra.

***1.2. Công an tỉnh - Cơ quan Thường trực***

Phát huy tốt vai trò của Cơ quan Thường trực Tổ CTTK ĐA 06 tỉnh để tham mưu triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn. Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan tham mưu các Chỉ thị, Kế hoạch, văn bản chỉ đạo triển khai có hiệu quả các nội dung nhiệm vụ của Đề án 06.

Bên cạnh đó, Công an tỉnh phát huy tính gương mẫu, đi đầu, bám sát các văn bản chỉ đạo, các nhiệm vụ được giao, chủ động ban hành các văn bản để hướng dẫn, đôn đốc các sở, ngành, địa phương và chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn tỉnh nói chung và trong Công an tỉnh nói riêng[[1]](#footnote-1).

***1.2. Văn phòng UBND tỉnh***

Văn phòng UBND tỉnh luôn chủ động phát huy vai trò, trách nhiệm của cơ quan chuyên môn, bộ máy tham mưu phục vụ UBND, lãnh đạo UBND tỉnh trong chỉ đạo triển khai Đề án 06, cải cách TTHC và tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC đảm bảo hiệu quả, phù hợp với tiến trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh. Đã chủ động tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, triển khai kịp thời, hiệu quả một số nhiệm vụ trọng tâm của Đề án 06 như: Tham mưu chỉ đạo [triển khai nhập dữ liệu hộ tịch từ sổ hộ tịch vào hệ thống điện tử trên nền CSDLQG về dân cư đối với các địa bàn chưa thực hiện số hóa dữ liệu hộ tịch](http://qlvb-vpub.quangbinh.gov.vn/VPUBND/vbdi.nsf/str/93BEE504B382DB49472589940033E366?OpenDocument); tham mưu chỉ đạo Sở Giao thông vận tải tăng cường thực hiện tiếp nhận, giải quyết hồ sơ DVC trực tuyến đổi giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp trên Cổng DVC quốc gia; tham mưu chỉ đạo Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội (BHXH) tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương tham mưu triển khai khám chữa bệnh bảo hiểm y tế (BHYT) bằng CCCD gắn chip, ứng dụng VNeID; tham mưu giao BHXH tỉnh chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương làm sạch thông tin công dân trong việc triển khai Đề án 06/CP…[[2]](#footnote-2).

***1.4. Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn***

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn đã quán triệt sâu sắc các văn bản chỉ đạo của của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Bộ, ngành chuyên môn về triển khai Đề án 06 đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động. Căn cứ các văn bản chỉ đạo và chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị đã xây dựng kế hoạch triển khai; quyết liệt chỉ đạo, đồng thời phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và truyền thông và các đơn vị, địa phương liên quan để thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các công tác chuyên môn, các nhiệm vụ chung; giám sát, đôn đốc; tuyên truyền, hướng dẫn góp phần đảm bảo hiệu quả và tiến độ thực hiện Đề án 06.

- Sở Thông tin và Truyền thông: Duy trì đảm bảo Cổng DVC/Hệ thống thông tin (HTTT) một cửa điện tử (MCĐT) của tỉnh hoạt động thông suốt, nhanh chóng, ổn định, đảm bảo kết nối với CSDLQG về dân cư, phần mềm DVC liên thông và các hệ thống liên quan phục vụ giải quyết TTHC, DVC. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện hiệu quả Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn kỹ thuật triển khai Đề án 06. Hướng dẫn tra cứu thông tin công dân từ CSDLQG về dân cư; mua sắm trang thiết bị phục vụ Đề án 06; thúc đẩy thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC/HTTT MCĐT của tỉnh.

- Sở Tư pháp: Đã hoàn thành việc hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của địa phương và 19 Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư để đề xuất sửa đổi các văn bản QPPL có quy định về giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư theo ngành, lĩnh vực quản lý và các văn bản có quy định yêu cầu nộp, xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận của địa phương nơi cư trú, đảm bảo phù hợp với Luật Cư trú, Nghị định số 104/2022/NĐ-CP của Chính phủ. Phối hợp hoàn thành sửa đổi 06 quy trình thực hiện DVC trực tuyến đối với các TTHC trong lĩnh vực Lý lịch tư pháp trên Cổng DVC của tỉnh và tích hợp lên Cổng DVC quốc gia. Triển khai nhập dữ liệu hộ tịch trên nền CSDLQG về dân cư đối với các địa bàn chưa thực hiện số hóa dữ liệu.

- Sở Y tế: Chỉ đạo các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh liên thông dữ liệu Giấy khám sức khỏe phục vụ việc cấp Giấy phép lái xe lên Cổng giám định BHYT của cơ quan BHXH đối với 12/12 cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh. Triển khai thanh toán không dùng tiền mặt; tiếp đón người bệnh đi khám, chữa bệnh BHYT bằng thẻ CCCD gắn chip. Làm sạch, cập nhật dữ liệu tiêm chủng vào hệ thống Nền tảng quản lý tiêm chủng COVID-19. Liên thông dữ liệu Giấy chứng sinh, Giấy báo tử để phục vụ DVC liên thông.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Triển khai chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách Nhà nước. Phối hợp với các đơn vị liên quan trong kết nối Cổng DVC/HTTT MCĐT tỉnh với Hệ thống phần mềm đăng ký, giải quyết chính sách trợ giúp xã hội trực tuyến và cập nhật cơ sở dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội.

- Sở Giáo dục và Đào tạo: Triển khai mô hình điểm “DVC trực tuyến” theo Đề án 06 tại Bộ phận một cửa của Sở. Triển khai DVC “Đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông quốc gia và xét tuyển đại học, cao đẳng”. Thúc đẩy thu học phí và các khoản thu khác không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục.

- Sở Tài nguyên và Môi trường: Triển khai DVC “Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất” áp dụng cho hộ gia đình cá nhân và “Đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất do thay đổi về nghĩa vụ tài chính” áp dụng cho tổ chức.

- Sở Giao thông vận tải: Triển khai DVC trực tuyến “Cấp đổi giấy phép lái xe” trên Cổng DVC quốc gia.

- Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư: Phối hợp với Công an tỉnh và các sở, ngành, địa phương liên quan thực hiện rà soát, cắt giảm các hạng mục, dự án đầu tư chưa thực sự cần thiết; tận dụng tối đa các hạng mục, trang thiết bị đã được đầu tư để phục vụ triển khai Đề án 06. Sở Tài chính tham mưu UBND trình Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh bổ sung chính sách miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến để khuyến khích Nhân dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện. Dự kiến sẽ trình HĐND tỉnh trong phiên họp gần nhất.

- Sở Công thương: Chỉ đạo Công ty Điện lực Quảng Bình thực hiện hiệu quả 02 DVC thiết yếu của ngành Điện, đảm bảo 100% hồ sơ TTHC được tiếp nhận và giải quyết trên Công DVC trực tuyến.

- BHXH tỉnh: Phối hợp với Công an tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố tiến hành rà soát, xác minh, làm sạch thông tin người tham gia BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp. Đôn đốc, hướng dẫn các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh tra cứu thông tin BHYT bằng thẻ CCCD gắn chip trong khám chữa bệnh BHYT. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến người tham gia BHYT thực hiện đi khám, chữa bệnh bằng thẻ CCCD gắn chip.

***1.5. UBND các huyện, thị xã, thành phố***

Đã ban hành Kế hoạch để chỉ đạo Tổ CTTK ĐA 06 cấp huyện và UBND các xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06 năm 2023. Tập trung đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 trong 6 tháng đầu năm 2023, nhất là công tác cấp CCCD gắn chip, đăng ký, kích hoạt tài khoản ĐDĐT, cung cấp DVC trực tuyến và làm sạch dữ liệu. Đồng thời đề ra các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện trong thời gian tới đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

**2. Về công tác tuyên truyền thực hiện Đề án**

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh đã đẩy mạnh các biện pháp truyền thông về những tiện ích của Đề án 06 với các hình thức như: Sử dụng các nền tảng mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng, loa phát thanh; sử dụng băng rôn, standee, poster, áp phích; truyền thông SMS. Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Đài truyền thanh cấp huyện, cấp xã, các cơ quan thông tấn, báo chí, các đơn vị cung cấp dịch vụ viễn thông trên địa bàn để tuyên truyền về Đề án 06, đặc biệt là các đợt cao điểm cấp CCCD, đăng ký, kích hoạt tài khoản ĐDĐT; việc triển khai các tiện ích phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp[[3]](#footnote-3).

- Phát huy tính gương mẫu, đi đầu, chỉ đạo 100% cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động làm thẻ CCCD gắn chip, đăng ký, kích hoạt, sử dụng tài khoản ĐDĐT, DVC trực tuyến, vận động, hướng dẫn thân nhân tham gia. Huy động lực lượng trong Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ của cơ quan, đơn vị, địa phương phát huy tinh thần xung kích, thành lập các tổ hỗ trợ để trực tiếp hướng dẫn, hỗ trợ công dân sử dụng các tiện ích của Đề án 06.

- Bố trí các điểm hướng dẫn sử dụng các tiện ích Đề án 06: Hướng dẫn đăng ký, kích hoạt, sử dụng tài khoản ĐDĐT; sử dụng các DVC trực tuyến; đăng ký khám chữa bệnh BHYT bằng thẻ CCCD; thông báo lưu trú trực tuyến; phản ánh, kiến nghị về an ninh - trật tự và tin báo, tố giác tội phạm,... tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, các Bộ phận giao dịch một cửa, một cửa liên thông; nhà văn hóa thôn, bản, tổ dân phố; phòng tiếp công dân, phòng trực ban; các bệnh viện, cơ sở y tế; sân bay, khu du lịch, khu vui chơi; các địa điểm có tổ chức sự kiện tập trung đông người trên địa bàn.

- Đặc biệt, để thiết thực chào mừng kỷ niệm 75 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948 - 11/6/2023), tạo khí thế thi đua sôi nổi, rộng khắp trong toàn tỉnh, góp phần đẩy mạnh hơn nữa việc thực hiện mục tiêu phục vụ công dân số, UBND tỉnh đã chọn ngày 11/6/2023 để phát động “Ngày toàn dân đăng ký, kích hoạt tài khoản ĐDĐT”. Theo đó, các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, địa phương, cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và các cơ quan thông tấn, báo chí đã đồng bộ triển khai tuyên truyền sâu rộng để lôi cuốn, thu hút sự tham gia của Nhân dân.

**3. Về hoàn thiện thể chế**

- UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp chủ trì, hướng dẫn, phối hợp với các sở, ban, ngành chuyên môn thuộc UBND tỉnh khẩn trương triển khai rà soát các văn bản pháp luật của địa phương quy định chi tiết các văn bản QPPL của Trung ương (nếu có) liên quan đến việc nộp, xuất trình Sổ hộ khẩu giấy, Sổ tạm trú giấy hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận của địa phương nơi cư trú (phải chứng minh thông tin nơi cư trú trước khi xác nhận), đảm bảo phù hợp với Luật Cư trú, Nghị định số 104/2022/NĐ-CP của Chính phủ [[4]](#footnote-4). Qua rà soát, phát hiện có 03 văn bản QPPL[[5]](#footnote-5) quy định về TTHC trong lĩnh vực Công thương, Tài nguyên và Môi trường có liên quan đến triển khai định danh và xác thực điện tử theo Đề án 06. Hiện nay, Sở Công Thương, Sở Tài nguyên và Môi trường đang phối hợp với Văn phòng UBND tham mưu UBND tỉnh ban hành quyết định sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ đối với các văn bản trên.

- Các đơn vị, địa phương đã triển khai thực hiện hiệu quả Luật Cư trú năm 2020 và Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy khi thực hiện TTHC, cung cấp DVC. Quán triệt, hướng dẫn toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thực hiện các phương thức sử dụng thông tin về cư trú phục vụ giải quyết TTHC, DVC. Kịp thời tham mưu UBND tỉnh công bố sửa đổi, bổ sung các TTHC có thành phần hồ sơ liên quan đến thông tin về cư trú của công dân theo Nghị định số 104/2022/NĐ-CP của Chính phủ. Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ TTHC tại Bộ phận một cửa các cấp cơ bản đã nắm vững và thực hiện được các phương thức để khai thác, sử dụng thông tin về cư trú trong CSDLQG về dân cư để thay thế Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú. Không có trường hợp nào cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận, giải quyết TTHC yêu cầu công dân xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú.

**4. Kết quả triển khai DVC**

***4.1. Cổng DVC của tỉnh***

- Cổng DVC của tỉnh đã đáp ứng yêu cầu an ninh, an toàn để kết nối với CSDLQG về dân cư, phục vụ khai thác dữ liệu. Sở Thông tin và Truyền thông đang phát triển hệ thống kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu kết quả TTHC trên Cổng DVC của tỉnh với Kho quản lý dữ liệu của tổ chức, cá nhân trên Cổng DVC quốc gia.

- Thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Bộ chỉ số đánh giá chất lượng thực hiện TTHC, DVC theo thời gian thực trên môi trường điện tử, UBND tỉnh Quảng Bình đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai. Tuy nhiên, quá trình thực hiện gặp phải một số khó khăn, vướng mắc. UBND tỉnh đã có văn bản báo cáo Văn phòng Chính phủ để đề nghị hỗ trợ địa phương giải quyết[[6]](#footnote-6)

- Nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp DVC trực tuyến trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã đưa ra các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể để yêu cầu các cấp, các ngành tổ chức, triển khai thực hiện bảo đảm thường xuyên, nghiêm túc, hiệu quả nhằm nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với việc giải quyết TTHC, cung cấp DVC[[7]](#footnote-7). Theo đó, trong 6 tháng đầu năm 2023, kết quả tiếp nhận số hồ sơ trực tuyến/tổng số hồ sơ tiếp nhận trích xuất từ Cổng DVC của tỉnh: **53.099/74.543** hồ sơ *(đạt tỉ lệ 71,2%)*. Trong đó:

+ Các cơ quan cấp tỉnh có tỉ lệ hồ sơ trực tuyến/tổng số hồ sơ tiếp nhận **21.939/38.790** hồ sơ *(đạt tỉ lệ 56,6%).* Cấp huyện có tỉ lệ hồ sơ trực tuyến/tổng số hồ sơ tiếp nhận **2.471/3.012** hồ sơ *(đạt tỉ lệ 82%).* Cấp xã có tỉ lệ hồ sơ trực tuyến/tổng số hồ sơ tiếp nhận **28.689/32.741** hồ sơ *(đạt tỉ lệ 87,6%).*

+ Đơn vị, địa phương có tỉ lệ hồ sơ trực tuyến/tổng số hồ sơ tiếp nhận cao: Sở Công thương **11.334/11.342** hồ sơ *(99,9%)*; Các cơ quan cấp xã thuộc huyện Tuyên Hóa **3.531/3.568** hồ sơ *(99%)*; Sở Giáo dục và Đào tạo **434/434** hồ sơ *(100%)*; Sở Văn hóa, Thể thao **153/153** hồ sơ *(100%)*; Sở Khoa học và Công nghệ **67/67** hồ sơ *(100%)*; Ban Quản lý Khu Kinh tế **41/41** hồ sơ *(100%)*; Sở Ngoại vụ **27/27** hồ sơ *(100%)*,...

+ Đơn vị không có hồ sơ trực tuyến trên Cổng DVC của tỉnh: Sở Kế hoạch và Đầu tư 0/201 hồ sơ (0%).

*(Có Phụ lục II kèm theo)*

***4.2. Việc tổ chức thực hiện 25 DVC thiết yếu theo Đề án 06***

- Đến nay, tỉnh đã thực hiện được **23/25** DVC thiết yếu theo yêu cầu của Đề án 06. Đối với **02** nhóm DVC liên thông *(Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ BHYT cho trẻ dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng)*, tỉnh đã hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, kết nối hệ thống đảm bảo đáp ứng yêu cầu, tiến độ đề ra để đưa 02 nhóm DVC trên đi vào hoạt động, phục vụ Nhân dân trong thời gian tới.

- Kết quả thực hiện 23 DVC: Trong 6 tháng đầu năm 2023, toàn tỉnh đã tiếp nhận được **164.729/218.012** hồ sơ trên Cổng DVC trực tuyến *(đạt tỉ lệ 75,6%).* Trong đó:

+ Thủ tục có tỉ lệ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến cao: Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông **18.300/18.300** hồ sơ *(100%)*; Xác nhận số Chứng minh nhân dân khi đã được cấp thẻ CCCD **247/247** hồ sơ *(100%)*; Thủ tục làm con dấu mới và cấp Giấy chứng nhận đăng ký mẫu dấu **56/56** hồ sơ *(100%)*; Đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông quốc gia và xét tuyển đại học, cao đẳng **10.808/10.808** hồ sơ *(100%)*; Cấp điện mới từ lưới điện hạ áp (220/380V) **4.295/4.295** hồ sơ *(100%)*; Thay đổi chủ thể hợp đồng mua bán điện **1.578/1.578** hồ sơ *(100%);* Thông báo lưu trú **22.942/22.961** hồ sơ *(99.9%)*.

+ Thủ tục có tỉ lệ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến chưa cao: Cấp đổi cấp lại Giấy phép lái xe **37/4.215** hồ sơ *(0,9%)*; Cấp lại, đổi thẻ căn cước công dân **690/27.720** hồ sơ *(2,5%)*.

+ Thủ tục không phát sinh hồ sơ: Thủ tục làm con dấu thu nhỏ, dấu nổi, dấu xi và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu con dấu; Tích hợp giảm trừ mức đóng trong gia hạn thẻ BHYT theo hộ gia đình.

*(Có Phụ lục III kèm theo)*

***4.3. Việc thực hiện Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ***

Thực hiện Quyết định số 422/QĐ-TTg, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành chủ động rà soát, liên hệ với các Bộ chuyên ngành ngay sau khi các DVC trực tuyến được tích hợp, cung cấp trên Cổng DVC quốc gia và phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tích hợp, kết nối với Cổng DVC của tỉnh để tổ chức thực hiện theo các nhiệm vụ được giao tại Công văn số 682/UBND-KSTT ngày 25/4/2022 của UBND tỉnh.

***4.4.*** ***Kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC***

- UBND tỉnh đã thường xuyên chỉ đạo các cấp, các ngành đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả TTHC theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP với mục tiêu đảm bảo ***100% tổ chức, cá nhân*** nộp hồ sơ TTHC đều có tài khoản VNeID hoặc tài khoản trên Cổng DVC[[8]](#footnote-8); chỉ đạo gắn việc số hóa với thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình giải quyết TTHC; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa theo đúng quy định. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả TTHC trên Cổng DVC tỉnh và báo cáo UBND tỉnh theo chế độ báo cáo định kỳ về kiểm soát TTHC.

- Đến nay, toàn tỉnh đã số hóa **57.772/157.898** hồ sơ TTHC *(đạt tỉ lệ 36,6%)*. Trong đó:

+ Đơn vị, địa phương có kết quả cao: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn **30/30** hồ sơ *(100%)*; Sở Tài chính **3/3** hồ sơ *(100%)*; Sở Kế hoạch và Đầu tư **543/544** hồ sơ *(99,8%)*; Phường Đồng Phú **441/451** hồ sơ *(97,8%)*; Phường Phú Hải **293/303** hồ sơ *(96,7%)*; Phường Đức Ninh Đông **208/219** hồ sơ *(95%)*; Sở Xây dựng **1.118/1.185** hồ sơ *(94,3%)*; Xã Thái Thủy **196/208** hồ sơ *(94,2%)*; Phường Đồng Hải **269/286** hồ sơ *(94,1%)*; Sở Thông tin và Truyền thông **36/39** hồ sơ *(92,3%)*; Xã Ngư Hóa **24/26** hồ sơ *(92,3%)*...

+ Đơn vị, địa phương có kết quả thấp: Thị xã Ba Đồn có **08/16** UBND cấp xã có tỉ lệ thực hiện số hóa dưới 10%; huyện Bố Trạch có **04/28** UBND cấp xã có tỉ lệ thực hiện số hóa dưới 10%; huyện Minh Hóa có 03/15 UBND cấp xã có tỉ lệ thực hiện số hóa dưới 10%; UBND xã Gia Ninh (huyện Quảng Ninh) **50/652** hồ sơ *(7,7%)*; UBND huyện Minh Hóa **31/327** hồ sơ *(9,5%)*; Sở Tài nguyên và Môi trường **3.382/56.217** hồ sơ *(6%)*.

+ Đơn vị, địa phương chưa thực hiện số hóa hồ sơ: Ban Quản lý Khu Kinh tế; UBND phường Quảng Thọ, Quảng Phúc, Quảng Long, xã Quảng Thủy, Quảng Hòa (thị xã Ba Đồn); xã Trung Hóa (huyện Minh Hóa).

*(Có Phụ lục IV kèm theo)*

***4.5. Hệ thống hạ tầng, đường truyền, trang thiết bị phục vụ tiếp nhận, giải quyết DVC***

- Đến nay, hệ thống hạ tầng, đường truyền, trang thiết bị bộ phận một cửa của các cơ quan, đơn vị, địa phương cơ bản có thể đáp ứng yêu cầu phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp DVC trực tuyến. Tuy nhiên, tại một số đơn vị, địa phương, hệ thống trang thiết bị đã cũ, kết nối mạng còn chưa ổn định làm ảnh hưởng đến quá trình thực hiện DVC, giải quyết TTHC.

- UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông khẩn trương rà soát, đánh giá tổng thể hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT), HTTT, cơ sở dữ liệu, an toàn, an ninh thông tin theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022, phối hợp, lấy ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tham mưu UBND tỉnh bổ sung, trang bị ngay các thiết bị đầu cuối cần thiết và đầu tư các hạng mục theo Công văn số 1552/BTTTT-THH; đồng thời chủ động liên hệ, đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông hỗ trợ triển khai, cung cấp giải pháp bảo đảm hạ tầng CNTT phục vụ triển khai Đề án 06 và chuyển đổi số.

**5. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế, xã hội**

- Lĩnh vực y tế: Hiện nay toàn tỉnh có **175/175** cơ sở khám chữa bệnh triển khai tiếp đón người bệnh đăng ký vào khám chữa bệnh BHYT bằng thẻ CCCD *(đạt tỉ lệ 100%)*. Kết quả tiếp đón thành công đối với **232.800/280.617** lượt *(đạt tỉ lệ 83%)*. Hoàn thành triển khai cấp giấy khám sức khỏe điện tử tại 12/12 đơn vị y tế đủ điều kiện.

- Lĩnh vực BHXH: BHXH Quảng Bình đã triển khai công nghệ xác thực sinh trắc học trên thẻ CCCD gắn chip tại Bệnh viện Đa khoa Đồng Hới, Bệnh việc Đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình góp phần hạn chế và ngăn chặn trục lợi khi đóng, hưởng các chế độ BHXH, BHYT, Bảo hiểm thất nghiệp. Nghiên cứu, lắp đặt “Cây máy tự động tiếp đón người bệnh đăng ký khám chữa bệnh BHYT bằng CCCD tích hợp xác thực sinh trắc” *(sử dụng công nghệ xác thực vân tay, nhận diện khuôn mặt)* giúp người bệnh lấy số thứ tự vào khám, chữa bệnh; đăng ký thông tin thẻ BHYT; xác thực chủ thẻ BHYT vào Hệ thống phần mềm quản lý khám, chữa bệnh của bệnh viện. Đã có **5.488** lượt người được tiếp đón vào khám chữa bệnh BHYT bằng CCCD xác thực sinh trắc thành công trên tổng số **10.975** lượt người từ đủ 14 tuổi trở lên đến khám chữa bệnh BHYT *(đạt tỉ lệ 50%).*

- Lĩnh vực an sinh xã hội: Triển khai chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách Nhà nước. Phối hợp với Cục Bảo trợ xã hội, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong đào tạo, tập huấn sử dụng hệ thống phần mềm đăng ký, giải quyết chính sách trợ giúp xã hội trực tuyến và Cơ sở dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội cho các đơn vị, UBND cấp huyện, cấp xã.

- Lĩnh vực giáo dục: Sở Giáo dục và đào tạo triển khai thực hiện việc thu học phí, lệ phí tuyển sinh và các khoản thu khác bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh. Triển khai đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông quốc gia và xét tuyển đại học, cao đẳng thông qua DVC trực tuyến.

- Sử dụng tài khoản ĐDĐT: Công an tỉnh phối hợp với Sở Du lịch, Sở Y tế hướng dẫn các cơ sở lưu trú, cơ sở khám chữa bệnh triển khai thông báo lưu trú thông qua ứng dụng VNeID, giúp đơn giản hóa thủ tục, tiết kiệm thời gian so với khai báo thủ công. Cảng Hàng không Đồng Hới thực hiện thí điểm sử dụng tài khoản ĐDĐT mức 2 thay thế việc xuất trình thẻ CCCD khi đi tàu bay đối với các chuyến bay nội địa, Công an tỉnh đã phối hợp với Cảng Hàng không Đồng Hới tổ chức thu nhận hồ sơ tài khoản ĐDĐT mức 2 cho các nhân viên tại sân bay; hướng dẫn nhân viên tại sân bay cách sử dụng ứng dụng VNeID trong xác thực thông tin ĐDĐT của hành khách; phối hợp hướng dẫn hành khách sử dụng tài khoản ĐDĐT thay thế việc xuất trình thẻ CCCD.

**6*.* Nhóm phục vụ phát triển công dân số**

- Theo thông báo của Cục C06 - Bộ Công an, đến ngày 11/6/2023 Công an tỉnh Quảng Bình đã cơ bản hoàn thành chỉ tiêu thu nhận hồ sơ cấp CCCD gắn chip cho 100% công dân đủ điều kiện trên địa bàn, trước thời hạn cam kết 19 ngày. Trong 6 tháng đầu năm, đã thu nhận **57.825** hồ sơ CCCD, trả **50.120** thẻ CCCD.

- Kết quả đăng ký, kích hoạt tài khoản ĐDĐT: Đến ngày 15/6/2023, tỉnh Quảng Bình đã kích hoạt được **320.974/401.833** tài khoản ĐDĐT *(đạt tỉ lệ 80%)*, xếp thứ 6 trên toàn quốc. Trong đó đã kích hoạt được **84.203** tài khoản ĐDĐT mức độ 1 và **236.771** tài khoản ĐDĐT mức độ 2. Trong 6 tháng đầu năm, đã kích hoạt **250.739** tài khoản ĐDĐT.

**7. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư**

- Về tạo lập, làm sạch, kết nối dữ liệu phục vụ Đề án 06:

+ Đối với CSDLQG về dân cư: Công an tỉnh tích cực, chủ động trong công tác làm sạch dữ liệu dân cư, duy trì, đảm bảo dữ liệu luôn “đúng, đủ, sạch, sống”, đáp ứng yêu cầu của Đề án 06. Đã hoàn thành 100% các chỉ tiêu làm sạch dữ liệu phạm nhân, dữ liệu công nhân đóng BHXH tại các khu công nghiệp, xóa trùng thông tin công dân trong và ngoài tỉnh, bổ sung các trường thông tin còn thiếu, cập nhật thông tin chứng minh nhân dân 9 số, điều chỉnh sai lệch thông tin chủ hộ hủy số định danh sai cấu trúc; phối hợp với các đơn vị trong thực hiện số hóa dữ liệu chuyên ngành như: thông tin hội viên thuộc các hội cấp tỉnh (đã nhập **230.766** thông tin hội viên); dữ liệu sổ hộ tịch (đã nhập **61.230** dữ liệu); dữ liệu lịch sử thường trú học sinh (đã nhập **712.163** dữ liệu)…

+ Đối với Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc: Sở Tư pháp đã kiến nghị Bộ Tư pháp trích xuất dữ liệu hộ tịch đã số hóa để chuyển Cục C06 - Bộ Công an đối sánh, làm sạch dữ liệu đảm bảo tiến độ. Phối hợp với Công an tỉnh triển khai nhập dữ liệu hộ tịch trên nền CSDLQG về dân cư đối với các địa bàn chưa thực hiện số hóa dữ liệu theo Quy trình số 1292/HTQTCT-QLHC ngày 20/12/2022 của Cục Hộ tịch, Quốc tịch, Chứng thực - Bộ Tư pháp và Cục C06 - Bộ Công an về thực hiện nhập dữ liệu hộ tịch từ sổ hộ tịch vào hệ thống điện tử trên nền CSDLQG về dân cư.

+ Đối với CSDLQG về đất đai: Đảm bảo kết nối hạ tầng kỹ thuật CNTT của HTTT đất đai cấp tỉnh (thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Bộ Tài nguyên và Môi trường) với Hệ thống tích hợp, kết nối CSDLQG về đất đai để tích hợp, kết nối, chia sẻ với CSDLQG về dân cư.

+ Đối với CSDLQG về BHXH: Hiện tại, toàn tỉnh có **739.395/771.388** thẻ BHYT được đồng bộ, xác thực thành công với CSDLQG về Dân cư *(đạt tỉ lệ 96%).*

+ Đối với CSDLQG về cán bộ, công chức, viên chức: Do Trung tâm dữ liệu điện tử tỉnh đang trong quá trình nâng cấp (dự kiến hoàn thành trong tháng 6/2023), UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 1025/UBND-NCVX ngày 30/5/2023 gửi Bộ Nội vụ về việc gia hạn thời gian thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu với CSDLQG về cán bộ, công chức, viên chức đến hết ngày 31/7/2023.

- Sở Thông tin Truyền thông đã chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị liên quan tiến hành thanh tra diện rộng quản lý thông tin thuê bao di động đối với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông di động trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 101/QĐ-STTTT ngày 21/4/2023. Phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm lấy thông tin khách hàng để kích hoạt thêm SIM khi chưa có sự cho phép của khách hàng, xử phạt tổng số tiền **160.000.000** đồng *(một trăm sau mươi triệu đồng).*

- Công tác đảm bảo an ninh an toàn hệ thống: Công an tỉnh phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tiến hành kiểm tra, đánh giá an ninh, an toàn hệ thống đối với trung tâm một cửa của các sở, ban, ngành, UBND các địa phương. Qua kiểm tra, HTTT một cửa của các đơn vị, địa phương đảm bảm các yêu cầu về an ninh, an toàn hệ thống.

- Kết quả thực hiện chuẩn hóa dữ liệu: Sở Thông tin truyền thông đã ban hành văn bản số 736/STTTT-TTCNTT ngày 08/5/2023 để hướng dẫn các sở, ban, ngành, địa phương tổ chức rà soát, chuẩn hóa mẫu đơn, tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa.

- Về mặt hạ tầng - dữ liệu, các sở, ban, ngành, đoàn thể, cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, các địa phương kết hợp cả thuê và đặt tại trụ sở; xây dựng cơ sở dữ liệu tập trung.

- Tình hình triển khai Trung tâm IOC (Trung tâm điều hành thông minh): Thực hiện Nghị quyết số 165/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh về việc thông qua Đề án phát triển Chính quyền điện tử và dịch vụ đô thị thông minh tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030; Công văn số 542/UBND-KGVX ngày 12/4/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai xây dựng đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh, tỉnh Quảng Bình đã triển khai Trung tâm IOC và thử nghiệm, thí điểm 10 phần mềm, dịch vụ đô thị thông minh *(gồm: Hệ thống tiếp nhận và xử lý phản ánh hiện trường, Hệ thống giám sát thông tin trên không gian mạng, Hệ thống giám sát an ninh trật, an toàn giao thông, Hệ thống giám sát an toàn thông tin mạng, HTTT phục vụ điều hành kinh tế - xã hội, Hệ thống giám sát cung cấp dịch vụ hành chính công, HTTT ngành Y tế, HTTT ngành Giáo dục, HTTT quan trắc môi trường, HTTT giám sát tàu cá).*

**8. Về bố trí ngân sách, nguồn lực triển khai Đề án**

- Thực hiện Hướng dẫn số 1304/BTC-VI ngày 10/02/2022 của Bộ Tài chính và Công văn số 933/BKHĐT ngày 16/02/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn bố trí nguồn lực phục vụ thực hiện triển khai Đề án 06, UBND tỉnh đã rà soát, bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị. Trong đó: bố trí kinh phí chi thường xuyên hỗ trợ cho Công an tỉnh 3.500.000.000 đồng để mua sắm máy móc, trang thiết bị thực hiện Đề án 06*.* Bố trí trí kinh phí thực hiện số hóa dữ liệu hộ tịch 5.500.000.000 đồng*.* Sở Nội vụ được UBND tỉnh giao nhiệm vụ chủ đầu tư thực hiện dự án nâng cấp, triển khai, nhân rộng phần mềm Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh với tổng mức đầu tư là 4.500.000.000 đồng. Sở Giáo dục và đào tạo đã tham mưu UBND tỉnh cấp kinh phí triển khai phần mềm tuyển sinh đầu cấp với số tiền 4.300.000.000 đồng.

- Công tác xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT và đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng ứng dụng CNTT, bảo đảm an toàn thông tin mạng cho cán bộ, công chức, viên chức được các cơ quan, đơn vị quan tâm. Hiện nay, 06 cơ quan cấp tỉnh (Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính) có đơn vị chuyên trách CNTT; 100% sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện bố trí cán bộ chuyên trách CNTT hoặc kiêm nhiệm được đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản trở lên; 100% cán bộ, công chức cấp tỉnh sử dụng máy tính thường xuyên cho công việc.

- Về công tác tập huấn, thực hành, trang bị, cập nhật kiến thức cho cán bộ phụ trách thực hiện Đề án 06: UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1014/QĐ-UBND ngày 04/5/2023 giao Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2023. Trong đó có tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức nâng cao kỹ năng CNTT, triển khai Đề án 06, chuyển đổi số, cách sử dụng các phần mềm, an toàn thông tin mạng. Theo đó, Sở Nội vụ đang phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm CNTT và truyền thông tỉnh chuẩn bị tổ chức 01 lớp bồi dưỡng kiến thức chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số cho 300 người; 05 lớp bồi dưỡng kỹ năng sử dụng các phần mềm dùng chung cho 150 người, dự kiến mở lớp trong tháng 6/2023.

**9. Kết quả triển khai các mô hình điểm về Đề án 06 tại địa phương**

- UBND tỉnh Quảng Bình đã ban hành Kế hoạch số 75/KH-TCTTKĐA ngày 27/4/2023 triển khai thực hiện mô hình điểm về “DVC trực tuyến” theo Đề án 06 tại phường Đồng Hải, thành phố Đồng Hới. Trong đó, chỉ đạo UBND thành phố Đồng Hới và các sở, ban, ngành phối hợp triển thực hiện hiệu quả mô hình điểm để nhân rộng trên địa bàn tỉnh. Theo đó, các cơ quan đơn vị đã khẩn trương ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai các nhiệm vụ được phân công[[9]](#footnote-9). Ngày 31/5/2023, UBND phường Đồng Hải đã tổ chức Hội nghị triển khai mô hình điểm với sự tham dự của lãnh đạo UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, các sở, ngành, đoàn thể liên quan, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường cùng các cơ quan thông tấn, báo chí để đưa tin.

- Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai 01 mô hình điểm về “DVC trực tuyến” theo Đề án 06 tại Bộ phận một cửa của Sở đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

**III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ, GIẢI PHÁP**

1. **Ưu điểm**

- Cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, đơn vị, địa phương và Nhân dân trên địa bàn đã từng bước nâng cao nhận thức được mục đích, ý nghĩa, vai trò và tầm quan trọng của Đề án 06. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đã phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Đề án 06. Vì vậy các nhiệm vụ của Đề án 06 được quan tâm triển khai quyết liệt, mạnh mẽ và hiệu quả, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu, yêu cầu đề ra.

- Công an tỉnh đã phát huy tốt vai trò của cơ quan thường trực, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06. Vì vậy các nhiệm vụ, chỉ tiêu đặt ra trong 6 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn tỉnh cơ bản đã hoàn thành, có một số chỉ tiêu kết quả đạt cao như: tỉ lệ thu nhận hồ sơ cấp CCCD đạt 100%; tỉ lệ kích hoạt tài khoản ĐDĐT xếp thứ 6 toàn quốc, tỉ lệ đồng bộ, xác thực CSLDQG về BHXH với CSDLQG về dân cư đứng đầu toàn quốc.

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương, cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh đã tích cực, chủ động trong công tác phối hợp thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải quyết khó khăn, vướng mắc để đảm bảo tiến độ triển khai các nhiệm vụ được giao.

**2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc**

- Công tác tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của Đề án 06 đã được các đơn vị, địa phương quan tâm thực hiện, tuy nhiên nội dung, hình thức tuyên truyền chưa thực sự phong phú, đa dạng chưa lôi cuốn Nhân dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện.

- Tỉ lệ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến ở một số lĩnh vực chưa cao do công dân còn giữ thói quen thực hiện TTHC trực tiếp *(cấp lại, đổi thẻ CCCD; cấp đổi, cấp lại Giấy phép lái xe)*. Một số DVC, TTHC thiết yếu dù đã tuyên truyền, phổ biến rộng rãi nhưng chưa được sử dụng do công dân chưa có nhu cầu thực hiện *(thủ tục tích hợp giảm trừ mức đóng trong gia hạn thẻ BHYT theo hộ gia đình; thủ tục làm con dấu thu nhỏ, dấu nổi, dấu xi và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu con dấu)*. Tỉ lệ số hóa hồ sơ kết quả giải quyết TTHC của một số đơn vị, địa phương vẫn còn thấp, đặc biệt còn một số đơn vị, địa phương chưa thực hiện số hóa hồ sơ.

- Việc thúc đẩy thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt học phí, các khoản thu đối với các trường học, cơ sở giáo dục gặp khó khăn do thói quen sử dụng tiền mặt của công dân và cơ sở hạ tầng CNTT chưa đáp ứng, đặc biệt là ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số.

- Về công tác làm sạch, làm giàu dữ liệu, kết nối, chia sẻ với CSDLQG về dân cư: Việc số hóa dữ liệu hộ tịch gặp khó khăn do hệ thống hồ sơ, sổ sách đã cũ, thiếu thông tin, cách ghi chép thiếu thống nhất. Công tác làm sạch, đồng bộ dữ liệu với CSDLQG về DC còn gặp khó khăn khi một số thông tin của công dân chưa thống nhất, chuẩn hóa trong các loại giấy tờ, hồ sơ do sở, ngành quản lý ảnh hưởng đến tiến độ đồng bộ, xác thực dữ liệu chuyên ngành với CSDLQG về dân cư. Công tác phối hợp triển khai giữa các đơn vị đôi khi chưa kịp thời.

- Tại một số đơn vị, địa phương, việc đầu tư cơ sở hạ tầng CNTT chưa đảm bảo cấu hình, số lượng trang thiết bị cần thiết; hệ thống đường truyền, kết nối thiếu ổn định; một số phần mềm chuyên ngành vẫn còn phát sinh lỗi khiến quá trình sử dụng các phần mềm của cán bộ, công chức bị gián đoạn, gây phiền hà, mất thời gian cho Nhân dân, làm ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện DVC, giải quyết TTHC.

**3. Bài học kinh nghiệm**

Quá trình triển khai các nhiệm vụ Đề án 06, tỉnh Quảng Bình đã đúc rút được một số kinh nghiệm giá trị, cần tích cực vận dụng trong thời gian tới:

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả, đồng bộ từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở đối với các nhiệm vụ của Đề án 06.

- Để công tác tuyên truyền đạt hiệu quả thì việc phát huy tính gương mẫu, vai trò tiên phong của từng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong sử dụng các tiện ích mà Đề án 06 mang lại cần được quan tâm thực hiện. Mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động phải là một công dân số, sử dụng thành thạo các ứng dụng, tiện ích của Đề án 06, từ đó lan tỏa, thu hút, hướng dẫn thân nhân, quần chúng tại nơi cư trú tham gia thực hiện. Phát huy tính xung kích của Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ trong đơn vị, xem công tác tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân sử dụng các tiện tích của Đề án 06 là phần việc thanh niên, phụ nữ trong năm.

- Đối với các nhiệm vụ cấp bách, đòi hỏi sự phối hợp của nhiều đơn vị, cần chủ động, linh hoạt thiết lập kênh thông tin chuyên đề nhằm phục vụ công tác chỉ đạo, trao đổi - phối hợp, thông tin – báo cáo, hỗ trợ chuyên môn nghiệp vụ kịp thời với sự tham gia của các lãnh đạo, chỉ huy phụ trách, cán bộ chuyên đề và đầu mối hỗ trợ, hướng dẫn của Bộ, ngành.

- Để đảm bảo phát huy trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong triển khai Đề án 06, cần đưa kết quả triển khai các nội dung, nhiệm vụ của Đề án 06 vào một trong những tiêu chí để đánh giá cán bộ, phân loại thi đua hằng năm. Kịp thời động viên, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, sáng kiến, cách làm hay.

- Đề án 06 đặt ra nhiều nhiệm vụ cấp bách, do đó công tác tập hợp báo cáo có ý nghĩa quan trọng, phục vụ theo dõi, kiểm đếm tiến độ chung. Để nâng cao chất lượng và giảm tải áp lực báo cáo, đơn vị tập hợp báo cáo cần chủ động xây dựng đề cương chi tiết, khoa học và xác định thời hạn báo cáo hợp lý; đặt ra các hạng mục yêu cầu báo cáo đối với từng đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ, tránh tình trạng báo cáo thiếu trọng tâm, tiết kiệm thời gian, công sức tập hợp báo cáo. Đơn vị báo cáo cần xác định đúng các hạng mục cần báo cáo, xây dựng báo cáo ngắn gọn, đúng trọng tâm.

**Phần thứ hai**

**Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023**

**I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH, ĐÁNH GIÁ NGUY CƠ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC CÓ THỂ TÁC ĐỘNG, ẢNH HƯỞNG ĐẾN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN 06**

- Đề án 06 gắn với hệ thống hạ tầng kỹ thuật phức tạp và các cơ sở dữ liệu lớn. Trong khi đó, việc triển khai Đề án 06 không thể tránh khỏi nguy cơ mất an ninh, an toàn thông tin, bảo mật hệ thống, như: các thế lực thù địch trong và ngoài nước âm mưu tấn công hạ tầng kỹ thuật, hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu; thủ đoạn xâm nhập, chiếm đoạt, khai thác và sử dụng trái phép cơ sở dữ liệu của các đối tượng xấu để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật, xâm hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của Đảng, Nhà nước, tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân, ảnh hưởng đến an ninh - trật tự và sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Do đó, các đơn vị, địa phương cần đề cao cảnh giác, tích cực phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông trong phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn các âm mưu, thủ đoạn, hành vi xâm phạm an ninh, an toàn và bảo mật hệ thống.

- Đề án 06 là một đề án lớn, mang tầm quốc gia, vì vậy việc triển khai yêu cầu sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị. Bên cạnh đó, các nhiệm vụ đặt ra luôn có tính cấp bách, yêu cầu phải triển khai đồng bộ, đảm bảo tiến độ chung của quốc gia. Do đó, nếu công tác giám sát, đôn đốc, tham mưu, chỉ đạo, triển khai, phối hợp thiếu kịp thời, triệt để sẽ xảy ra tình trạng chậm muộn, tụt hậu, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai theo lộ trình mà Chính phủ đề ra.

- Việc thực hiện Đề án 06 và chuyển đổi số đòi hỏi nguồn nhân lực chất lượng cao, phục vụ lâu dài. Vì vậy, công tác đầu tư đào tạo, bồi dưỡng, tuyển chọn, bố trí cán bộ và chế độ chính sách, đãi ngộ nếu không được quan tâm thực hiện từ sớm, đảm bảo thực chất sẽ làm suy yếu nguồn nhân lực, khiến việc triển khai Đề án 06 của các đơn vị, địa phương sẽ gặp nhiều khó khăn, lúng túng trong thực hiện.

- Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, đường truyền kết nối, nền tảng phần mềm sẽ hao mòn, lỗi thời theo thời gian sử dụng. Vì vậy, công tác bảo quản, nâng cấp, bảo trì, kiểm tra, đánh giá hoạt động của trang thiết bị, phần mềm cần được các cơ quan, đơn vị quan tâm chỉ đạo thực hiện nhằm đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm chi phí trong triển khai.

**II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

Để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06 trong thời gian tới đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu theo tiến độ, yêu cầu đề ra. Kính báo cáo đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh - Tổ trưởng Tổ CTTK ĐA 06 tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

**1. Về công tác tham mưu, chỉ đạo:** Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, thực hiện Đề án 06 với quyết tâm chính trị cao, xuyên suốt từ cấp tỉnh đến cơ sở. Bám sát chỉ đạo, hướng dẫn của Tổ CTTK ĐA 06 Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương tham mưu UBND, Tổ CTTK ĐA 06 các cấp chỉ đạo, triển khai, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Đề án 06 đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ. Đặc biệt là triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án 06; Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 30/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ phát triển thương mại điện tử, chống thất thu thuế, bảo đảm an ninh tiền tệ; Công văn số 452/TTg-KSTT ngày 23/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tháo gỡ các “điểm nghẽn” triển khai Đề án 06; Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 05/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 15/3/2023 của UBND tỉnh về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh,... Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp DVC.

**2. Về công tác tuyên truyền:** Đẩy mạnh công tác tuyên tuyền về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng và kết quả của Đề án 06, nhất là vai trò, ý nghĩa của thẻ CCCD gắn chip, tài khoản ĐĐĐT trong các hoạt động, giao dịch và TTHC. Yêu cầu 100% cán bộ công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, công nhân viên chỉ thực hiện DVC trực tuyến và tuyên truyền người thân sử dụng DVC trực tuyến. Tăng cường bố trí các điểm hỗ trợ sử dụng tài khoản ĐDĐT để tuyên truyền, lan tỏa, hướng dẫn đông đảo công dân tham gia sử dụng các tiện ích trên ứng dụng VNeID như đăng nhập Cổng DVC; khai báo lưu trú; gửi tin báo về an ninh trật tự, tố giác tội phạm; sử dụng tài khoản ĐĐĐT mức 2 thay thế việc xuất trình thẻ CCCD khi đi tàu bay tại Cảng Hàng không Đồng Hới trong thời gian thí điểm.

**3. Về hạ tầng, công nghệ và dữ liệu**

- Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật đối với hệ thống Công nghệ thông tin của tỉnh bảo đảm an ninh, an toàn theo hướng dẫn tại Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về các thành phần công nghệ thông tin thiết yếu cần thiết, yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật, yêu cầu bảo đảm an toàn, an ninh mạng; hướng dẫn về áp dụng tiêu chuẩn, định mức triển khai Đề án 06.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá an toàn thông tin, an ninh mạng các hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu, khắc phục những hạn chế, bất cập về lỗ hổng bảo mật, tình trạng lộ lọt thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân. Quản lý, kiểm tra, bảo trì, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, bảo đảm việc kết nối giữa HTTT giải quyết thủ tục hành chính với CSDLQG về dân cư phục vụ giải quyết TTHC, DVC.

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung, làm giàu dữ liệu dân cư: Tiếp tục duy trì công tác làm sạch dữ liệu dân cư, đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống” và làm sạch dữ liệu chuyên ngành (Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Tài nguyên và Môi trường, dữ liệu của các hội, đoàn thể, dữ liệu nhà mạng...). Thực hiện số hóa dữ liệu chuyên ngành của các sở, ban, ngành, địa phương để xác thực qua CSDLQG về dân cư.

**4. Về DVC và giải quyết thủ tục hành chính:** Đẩy mạnh công tác tái cấu trúc quy trình TTHC, cung cấp DVC trực tuyến. Triển khai thực hiện 53 DVC thiết yếu đảm bảo đúng lộ trình, tiến độ *(gồm 25 DVC thiết yếu theo yêu cầu của Đề án 06 và 28 DVC theo Quyết định số 422/QĐ-TTg của thủ tướng Chính phủ)*. Trước mắt, tập trung triển khai thông suốt 02 nhóm DVC liên thông theo yêu cầu của Đề án 06. Tiếp tục triển khai mô hình điểm về DVC trực tuyến tại phường Đồng Hải, thành phố Đồng Hới.

**5. Về phát triển công dân số:** Phát huy những kết quả đã đạt được trong công tác thu nhận hồ sơ cấp CCCD gắn chip và kích hoạt tài khoản ĐĐĐT, đảm bảo 100% công dân đủ điều kiện trên địa bàn được cấp CCCD gắn chip, phấn đấu đạt chỉ tiêu kích hoạt tài khoản ĐĐĐT cho công dân đủ điều kiện trên địa bàn, làm cơ sở để phát triển các tiện ích phục vụ công dân số trong thời gian tới.

**6. Về các tiện ích phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và công tác chỉ đạo, điều hành**

- Đẩy mạnh thực hiện các tiện ích phục vụ phát triển kinh tế - xã hội: Chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh; Tiếp đón người bệnh đăng ký vào khám chữa bệnh BHYT bằng thẻ CCCD kết hợp xác thực sinh trắc; Cấp giấy khám sức khỏe điện tử; Thu học phí, lệ phí tuyển sinh và các khoản thu khác bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh...

- Phối hợp chặt chẽ với Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội - Bộ Công an tham mưu đồng ban hành và triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch phối hợp giữa Tổ CTTK ĐA 06 Chính phủ và Tổ CTTK ĐA 06 tỉnh về triển khai thực hiện các mô hình điểm trên địa bàn tỉnh *(theo hướng dẫn tại Công văn số 4043/TCTTKĐA ngày 13/6/2023 của Tổ CTTK ĐA 06 của Chính phủ triển khai các mô hình điểm nhằm đẩy mạnh việc thực hiện Đề án 06).*

**7. Về nhân lực triển khai Đề án 06:** Triển khai hiệu quả, thực chất công tác tập huấn, bồi dưỡng nhân lực triển khai Đề án 06 của tỉnh và chương trình đào tạo Đề án 06 trực tuyến do C06 phối hợp với Đại học Bách khoa Hà Nội tổ chức cho toàn thể thành viên Tổ công tác triển khai Đề án 06 và Tổ công nghệ số cộng đồng cấp huyện, cấp xã.

Tổ CTTK ĐA 06 tỉnh kính báo cáo./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh;  - Văn phòng UBND tỉnh;  - Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;  - Thành viên Tổ công tác Đề án 06 tỉnh;  - UBND các huyện, thị xã, thành phố;  - Lưu: VT, PC06. | **TỔ PHÓ THƯỜNG TRỰC**  **TỔ CÔNG TÁC**  **GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH**  **Đại tá Nguyễn Hữu Hợp** |

1. Kế hoạch số 3068/KH-CAT-PC6 ngày 16/5/2023 về triển khai, thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 trong Công an tỉnh Quảng Bình năm 2023; Kế hoạch số 8292/KH-CAT-PC06 ngày 27/12/2022 về triển khai cấp CCCD gắn chip và đăng ký, kích hoạt tài khoản ĐĐĐT cho công dân đi ngoại tỉnh trở về địa phương trong dịp Tết Dương lịch và Tết Nguyên đán năm 2023; Kế hoạch số 682/KH-CAT-PC06 ngày 14/02/2022 về triển khai sử dụng gói dịch vụ viễn thông kèm thiết bị liên lạc cho Cảnh sát khu vực; Quyết định số 244/QĐ-BCĐ ngày 24/3/2023 của Trưởng Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số về Kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban Chỉ đạo Công an tỉnh trong đó có các nhiệm vụ về thực hiện Đề án 06; Kế hoạch số 1805/KH-CAT-PC06 ngày 28/3/2023 về Tổ chức Hội nghị trực tuyến đánh giá tình hình, kết quả 01 năm triển khai thực hiện Đề án 06 trong Công an tỉnh; Kế hoạch số 3194/KH-CAT-PC06 ngày 19/5/2023 về tổ chức Hội nghị triển khai các giải pháp hoàn thành 100% chỉ tiêu CCCD, đăng ký, kích hoạt tài khoản ĐĐĐT đến hết ngày 30/6/2023; Kế hoạch số 3485/KH-CAT-PX03 ngày 26/5/2023 thành lập các đội tình nguyện thực hiện đợt cao điểm cấp CCCD và đăng ký, kích hoạt tài khoản ĐĐĐT cho công dân trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 3537/KH-CAT-PC06 ngày 29/5/2023 về kiểm tra công tác đăng ký, quản lý cư trú, cấp CCCD và thu thập, cập nhật, làm sạch dữ liệu thông tin dân cư; công tác bảo đảm an ninh, an toàn, bao mật hệ thống; Kế hoạch số 3538/KH-CAT-PC06 ngày 29/5/2023 về triển khai thực hiện việc duy trì đảm bảo dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống” cùng nhiều văn bản đôn đốc, chỉ đạo, đề nghị phối hợp triển khai các nội dung, nhiệm vụ của Đề án 06. [↑](#footnote-ref-1)
2. Kế hoạch số 708/KH-UBND ngày 18/4/2023 của UBND tỉnh, Công văn số 2360/VPUBND-KSTT ngày 12/6/2023 của Văn phòng UBND tỉnh; Công văn số 1081/VPUBND-KSTT ngày 24/3/2023 của Văn phòng UBND tỉnh Công văn số 1113/VPUBND-KSTT ngày 27/3/2023 của Văn phòng UBND tỉnh. [↑](#footnote-ref-2)
3. \* **Công an tỉnh:** Đã có 05 phóng sự, 65 lượt tin bài liên quan đến công tác triển khai Đề án 06 như: *Làm Hộ chiếu phổ thông tại nhà bằng DVC trực tuyến; Ghi nhận cao điểm “90 ngày đêm”; lắng nghe để phục vụ Nhân dân được tốt hơn; Đẩy mạnh hoạt động trợ giúp pháp lý; Phát động phong trào về nhà nghỉ Tết, cùng nhau làm CCCD gắn chip; Cấp CCCD gắn chip và kích hoạt tài khoản ĐDĐT cho người dân; Đến tận nhà làm CCCD cho người già yếu, bệnh tật; Người dân có thể làm Hộ chiếu phổ thông ngay tại nhà bằng việc sử dụng DVC trực tuyến; triển khai đợt cao điểm “30 ngày, đêm” quyết tâm hoàn thành chỉ tiêu cấp CCCD gắn chip, kích hoạt tài khoản ĐDĐT và làm sạch dữ liệu dân cư...* Tổ chức tuyên truyền 15 buổi với 3.550 lượt tham gia kích hoạt tài khoản ĐDĐT và cài đặt ứng dụng VNeID trong đoàn viên, thanh niên, học sinh, sinh viên trên địa bàn…

   **\* BHXH Quảng Bình** đã có nhiều tin bài, phóng sự truyền thông liên quan đến công tác triển khai Đề án 06 trên Cổng TTĐT BHXH Việt Nam, BHXH tỉnh, báo Quảng Bình; Phối hợp với Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh; Đài Truyền thanh cấp huyện và cấp xã như: thực hiện phóng sự “*BHXH Quảng Bình tích cực cải cách TTHC đồng hành cùng người dân trong thực hiện chính sách BHXH, BHYT”; Triển khai thí điểm mô hình “Đón tiếp người bệnh đăng ký vào Khám chữa bệnh BHYT bằng CCCD gắn chip tích hợp xác thực sinh trắc thông qua việc quét dấu vân tay tại Bệnh viện Đa khoa Bắc Quảng Bình và Bệnh viện Đa khoa Đồng Hới”; Tuyên truyền về chủ trương dùng CCCD gắn chip thay thế thẻ BHYT và giấy tờ tùy thân có ảnh để đăng ký vào khám, chữa bệnh BHYT tại các cơ sở khám chữa bệnh BHYT cho người dân.* [↑](#footnote-ref-3)
4. Công văn số 374/UBND-KSTT ngày 13/3/2023 của UBND tỉnh về công bố, công khai, hướng dẫn thực hiện TTHC có yêu cầu nộp, xuất trình Sổ hộ khẩu giấy, Sổ tạm trú giấy hoặc xác nhận tại nơi cư trú; [↑](#footnote-ref-4)
5. Quyết định số 08/2014/QĐ-UBND ngày 01/7/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy chế xét tặng danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi ngành thủ công mỹ nghệ tỉnh Quảng Bình; Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 06/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Bình ban hành Quy định trình tự, thủ tục hành chính về lĩnh vực đất đai áp dụng cho đối tượng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình”; “Quyết định số 16/2018/QĐ-UBND ngày 25/6/2018 của UBND tỉnh Quảng Bình ban hành Quy định trình tự, thủ tục hành chính về lĩnh vực đất đai áp dụng cho đối tượng là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao trên địa bàn tỉnh Quảng Bình” [↑](#footnote-ref-5)
6. Đã báo cáo Văn phòng Chính phủ tại Công văn số 975/UBND-KSTT ngày 22/5/2023, Công văn số 1082/UBND-KSTT ngày 06/6/2023 về đề nghị hỗ trợ xử lý một số vướng mắc, bất cập trong triển khai DVC. [↑](#footnote-ref-6)
7. Kế hoạch số 842/KH-UBND ngày 08/5/2023 của UBND tỉnh v/v nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp DVC trực tuyến trên địa bàn tỉnh [↑](#footnote-ref-7)
8. Kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC của tỉnh Quảng Bình năm 2023 ban hành kèm theo Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 13/01/2023 của UBND tỉnh [↑](#footnote-ref-8)
9. Công văn số 721/STTTT-TTCNTT ngày 05/5/2023 hướng dẫn hạ tầng, thiết bị CNTT triển khai mô hình điểm “DVC trực tuyến” tại phường Đồng Hải; Kế hoạch số 25/TCTTKĐA ngày 11/5/2023 của UBND thành phố Đồng Hới, Công văn số 3287/CAT-PC06 ngày 24/5/2023 của Công an tỉnh; Công văn số 1462/STC-VP ngày 12/5/2023 của Sở Tài chính, Công văn số 1173/SYT-TCCB ngày 15/5/2023 của Sở Y tế về triển khai thực hiện Kế hoạch số 75/KH-TCTTKĐA về thực hiện mô hình điểm “DVC trực tuyến” tại phường Đồng Hải,… [↑](#footnote-ref-9)